TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 100/2023/HS-ST
Ngày: 28-6-2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI, TỈNH BÌNH PHƯỚC

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thu Huệ

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Bùi Thị Lành, ông Đỗ Văn Kha

-Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Thanh Tuyền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Viết Dũng - Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 3 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 80/2023/TLST-HS ngày 06 tháng 6 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 90/2023QĐXXST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: P D H, sinh năm 1997, tại Bình Phước; nơi thường trú: phường Tân X, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 09/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Ch, sinh năm: 1952 và bà M (đã chết); có vợ: V, sinh năm 2002 và 01 người con sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 27/3/2023 bị Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài xử phạt 06 tháng tù về tội: *"Trộm cắp tài sản"*.

Tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/3/2023 tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* *Người bị hại:* Bà B H, sinh năm 1977; trú tại: Khu phố Suối Đá, phường Tân Xuân, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước, có mặt.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

- Ông Ch, sinh năm 1952, trú tại: phường Tân X, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước, vắng mặt.

- Bà LQ 1, sinh năm 2003, trú tại: phường Tân X, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước, có đơn xin vắng mặt.

- Bà LQ 2, sinh năm 1960, trú tại: Khu phố Tân X, phường Tân Xuân, thành phố Đồng Xoài, Bình Phước, có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong thời gian từ ngày 24/02/2023 đến ngày 27/02/2023, P D H thực hiện 03 vụ "Trộm cắp tài sản" tại quán tạp hóa của bà B H, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 08 giờ ngày 24/02/2023, P D H điều khiển xe môtô nhãn hiệu SYM, loại Atila, biển số: 93N4-1708 đến cửa hàng tạp hóa của bà B H để mua nước ngọt uống. Trong khi uống nước, P D H thấy thùng giấy carton đã qua sử dụng nên xin bà B H để về đựng đồ thì bà B H đồng ý. Sau đó, P D H ngỏ ý xin dọn dẹp nhà giúp bà B H để được cho nước ngọt uống thì bà B H đồng ý. Lúc dọn dẹp tới đoạn bậc thềm trước nhà của bà B H, P D H phát hiện tại đây có nhiều cây thuốc lá nên nảy sinh ý định trộm cắp để bán. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, P D H đi vào trong lấy thùng giấy carton đã xin bà B H trước đó đem ra ngoài xe môtô của mình, sau đó xin bà B H thêm vài thùng giấy nữa và được bà B H đồng ý cho. Lúc này P D H đi vào trong, khi bà B H không để ý P D H lấy trộm 07 cây thuốc lá hiệu CARAVEN A CLASSIC bỏ vào trong thùng giấy đã xin trước đó và lấy giấy đậy lên để bà B H không nhìn thấy rồi đem ra ngoài xe môtô điều khiển xe chạy đi. Sau khi trộm thuốc lá, P D H mang 07 cây thuốc lá mới trộm được đem tới tạp hóa của bà LQ 2 bán cho bà Thanh số thuốc lá trên với giá là 190.000đ/cây được số tiền 1.330.000 đồng. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, P D H tiếp tục quay lại tiệm tạp hóa bà B H để mua đồ ăn và xin tiếp tục dọn dẹp lau chùi các kệ bánh kẹo. Trong lúc dọn dẹp không ai để ý P D H tiếp tục lấy 02 cây thuốc lá hiệu 555 Việt loại ngắn, 03 cây thuốc lá hiệu CARAVEN CHILL bỏ vào trong thùng mì tôm gấu đỏ bên trong không có mì và ra ngoài giả vờ tính tiền thùng mì với giá 70.000 đồng. Sau đó, P D H đem số thuốc trộm được tới tiệm tạp hóa của bà Thanh bán 02 cây thuốc lá hiệu 555 Việt loại ngắn và 02 cây thuốc lá hiệu CARAVEN CHILL được số tiền 690.000 đồng, còn 01 cây thuốc lá hiệu CARAVEN CHILL P D H giữ lại để đem về nhà hút.

Vụ thứ hai: Khoảng 09 giờ ngày 26/02/2023, P D H tiếp tục đến tạp hóa của bà B H phụ bán và ngồi chơi, P D H nằm ngủ trưa tại cửa hàng. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, khi thức dậy P D H thấy gần đó có mấy cây thuốc lá bị đổ ra ngoài nên tiếp tục nảy sinh ý định trộm cắp bán lấy tiền. P D H đi ra ngoài xin chị LQ 1 (con gái bà B H) túi giấy dùng để đựng hộp yến rồi đi vào trong bỏ 09 cây thuốc lá hiệu CARAVEN A CLASSIC, 02 cây thuốc lá hiệu WHITE HORSE, 02 cây thuốc lá hiệu BASTOS đỏ, 03 cây thuốc lá hiệu BASTOS Xanh, 02 cây thuốc lá hiệu Hòa Bình vào trong túi giấy rồi dùng quần áo của P D H đem theo để lên trên che lại.

Sau đó, P D H mang số thuốc lá trộm được đến chỗ tạp hóa bà Thanh bán tất cả số thuốc mới trộm được với giá 2.750.000 đồng.

Vụ thứ ba: Khoảng 19 giờ ngày 27/02/2023, P D H tiếp tục đến tiệm tạp hóa bà B H để trộm thuốc lá. Đến nơi P D H giả vờ nói chuyện và vào trong chọn đồ để mua, P D H lấy 02 lốc nước 247 đang đựng trong thùng giấy ra ngoài và bỏ 16 cây thuốc lá hiệu CARAVEN A CLASSIS vào trong thùng nước 247 và lấy thêm một thùng giấy trong đó đựng 02 lốc nước Sting. Sau đó, P D H đem hai thùng giấy để ra ngoài xe môtô của mình rồi vào tính tiền một thùng nước 247 với giá 185.000 đồng, 02 lốc nước Sting với giá 90.000 đồng. Sau khi tính tiền xong P D H đem 16 cây thuốc lá hiệu CARAVEN A CLASSIS vừa trộm được đến tạp hóa bà Thanh bán được với tổng số tiền 3.040.000 đồng. Tất cả số tiền bán thuốc lá P D H dùng để trả nợ và tiêu dùng cá nhân hết.

Đến ngày 03/3/2023, do biết hành vi của mình đã bị phát hiện nên P D H đến Công an phường Tân Xuân đầu thú về hành vi trộm cắp của mình.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 31/KL-HĐĐGTS ngày 09/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Xoài kết luận: Tại thời điểm ngày 24, 26, 27 tháng 02/2023 trị giá tài sản tổng cộng 9.120.000 đồng *(Chín triệu một trăm hai mươi ngàn đồng).*

Tại Bản cáo trạng số 101/CTr-VKS ngày 31/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước đã truy tố bị cáo P D H về tội: *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 điều 52; Điều 56 của Bộ luật Hình sự, đề nghị phạt P D H mức án từ 12 – 15 tháng tù; Về hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng; Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, 589 của Bộ luật dân sự: Buộc P D H bồi thường cho bà B H số tiền là 6.600.000 đồng; bồi thường cho bà LQ 2 số tiền 3.040.000đồng; Xử lý vật chứng: Xe mô tô biển số 93N4-1708 do ông Ch là chủ sở hữu hợp pháp, cho bị cáo P D H mượn và P D H dùng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội nhưng ông Hùng không biết nên không đặt vấn đề xử lý.

Tại phiên tòa: Bị cáo P D H xác nhận nội dung Bản cáo trạng là đúng với hành vi bị cáo thực hiện, không tranh luận và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra,

truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo; người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến và khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội P D H khai nhận: Do không có tiền nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài và trả nợ, bị cáo xin vào dọn dẹp, lau chùi hàng hóa trong tiệm tạp hóa của bà B H, mục đích lấy trộm những cây thuốc lá mới bỏ vào thùng giấy corton đã qua sử dụng sau đó xin những thùng giấy này về sử dụng; hoặc che đậy bằng các hình thức như mua thùng mì, thùng nước ngọt nhưng bên trong là bỏ những cây thuốc lá, sau đó mang ra ngoài tiêu thụ. Cụ thể:

-Khoảng 14 giờ ngày 24/02/2023, bị cáo lấy trộm 07 cây thuốc lá hiệu CARAVEN A CLASSIC bỏ vào trong thùng giấy đã xin trước đó và lấy giấy đậy lại mang ra ngoài xe môtô biển số 93N4-1708 của bị cáo dựng trước cửa. Số thuộc này bán được 1.330.000 đồng; Khoảng 18 giờ cùng ngày, bị cáo quay lại tiếp tục dọn dẹp lau chùi các kệ bánh kẹo sau đó lấy 02 cây thuốc lá hiệu 555 loại gói ngắn, 03 cây thuốc lá hiệu CARAVEN CHILL bỏ vào trong vỏ thùng mì tôm gấu đỏ và tính tiền thùng mì với giá 70.000 đồng, bị cáo giữ lại 01 cây hiệu CARAVEN CHILL sử dụng còn mang bán được 690.000 đồng.

-Ngày 26/02/2023, bị cáo xin túi giấy đựng hộp yến rồi bỏ 09 cây thuốc lá hiệu CARAVEN A CLASSIC, 02 cây thuốc lá hiệu WHITE HORSE, 02 cây thuốc lá hiệu BASTOS đỏ, 03 cây thuốc lá hiệu BASTOS xanh, 02 cây thuốc lá hiệu Hòa Bình vào trong, dùng quần áo che lại sau đó mang bán được 2.750.000 đồng;

-Ngày 27/02/2023, bị cáo lấy thùng giấy đựng nước uống bỏ vào 16 cây thuốc lá hiệu CARAVEN A CLASSIS sau đó tính tiền thùng nước 247 với giá 185.000 đồng, 02 lốc nước Sting với giá 90.000 đồng. Số thuốc này bán được 3.040.000 đồng.

Toàn bộ số thuốc trộm được bị cáo mang bán cho tiệm tạp hóa bà LQ 2 và số tiền bán thuốc lá đã tiêu xài hết.

[3]. Bị hại B H tại phiên tòa khai: Gia đình bà mở tiệm bán tạp hóa tại nhà, không quen biết P D H. Do thấy P D H xin những thùng giấy carton đã qua sử dụng về để dùng và xin phụ dọn dẹp cửa hàng để đổi lấy nước uống, tôi thấy P D H có hoàn cảnh khó khăn nên thương tình đồng ý cho phụ dọn. Về thời gian cụ thể ngày nào P D H lấy tài sản của tôi thì tôi không nhớ chính xác, nhưng trước khi bị bắt gia đình tôi cũng nghi ngờ, có theo dõi nhưng do lượng khách hàng mua đông nên không bắt được quả tang. Ngày cuối cùng tôi thấy P D H đến và coi như không có chuyện gì sau đó báo công an đến bắt. Qua kiểm tra số lượng hàng bị mất gồm: 47 cây thuốc lá mèo đỏ hiệu CARAVEN; 30 cây thuốc lá hiệu 555 *(10 cây loại dài, 10 cây loại ngắn, 10 cây loại màu bạc*); 05 cây loại sài gòn xanh; 10 cây loại

White horse (ngựa trắng); 10 cây thuốc lá hiệu CARAVEN DEMI (mèo bạc); 05 bọc gạo trắng loại 05kg/bọc. Theo bà B H tổng giá trị tài sản bị mất là 16.000.000đồng. Toàn bộ số tài sản bị mất nêu trên không rõ P D H lấy từng loại thuốc vào ngày nào, số lượng cụ thể bao nhiêu, chỉ biết khi kiểm hàng thì thấy thiếu như đã trình bày.

[4] Xét lời khai của bị cáo và lời khai của người bị hại có mâu thuẫn với nhau, không phù hợp về số tài sản bị cáo chiếm đoạt và tài sản bị hại bị mất. Quá trình điều tra và tại phiên tòa P D H chỉ thừa nhận trong 03 ngày đã lấy tổng số tài sản như đã trình bày tại phiên tòa trên.

Cơ quan điều tra đã tiến hành đối chất giữa bị cáo P D H và bị hại B H, đồng thời trích xuất camera tại tiệm tạp hóa của bị hại B H cũng không xác định rõ được chủng loại, số lượng số thuốc lá bị cáo chiếm đoạt theo như lời trình bày của bị hại B H. Tại phiên tòa bị hại B H không xác định được số thuốc lá nhập về, thời gian nào, số lượng bao nhiêu; không cung cấp được hóa đơn mua hàng; đã bán ra trong ngày bao nhiêu và cuối ngày không kiểm hàng còn lại. Như vậy, ngoài lời khai của bị hại B H thì không còn tài liệu, chứng cứ nào chứng minh bị cáo đã lấy số thuốc lá như bị hại đã khai; Đối với bị cáo P D H chỉ thừa nhận đã lấy tổng số thuốc lá như bản Cáo trạng đã truy tố, mặc khác phù hợp với số thuốc lá bị cáo P D H đã bán cho bà LQ 2 vào ngày 27/02/2023; Đối với bà LQ 2 cũng chỉ thừa nhận ngày 27/02/2023 mua của bị cáo P D H 16 cây thuốc lá hiệu CARAVEN CLSSIS; còn những ngày trước đó (24 đến 26/02/2023) không mua của P D H. Do vậy, chưa đủ cơ sở cho rằng bị cáo P D H chiếm đoạt số tài sản theo như lời trình bày của bị hại B H.

[5] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy, lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản thu giữ tài sản, đồ vật, vật chứng vụ án cùng các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa; phù hợp về thời gian, địa điểm và phương thức thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, có cơ sở kết luận: Từ ngày 24 đến ngày 27/02/2023 P D H liên tục thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại B H gồm 46 cây thuốc lá, cụ thể từng loại: 32 cây thuốc lá hiệu Caraven A Classic lớn, 02 cây thuốc lá hiệu 555, gói ngắn, 03 cây thuốc lá Craven Chill nhỏ, 02 cây thuốc lá hiệu White Horse lớn, 02 cây thuốc lá hiệu Bastos đỏ, sản xuất tại Việt Nam, 03 cây thuốc lá Bastos xanh, sản xuất tại Việt Nam, 02 cây thuốc lá hiệu Hòa Bình, sản xuất tại Việt Nam. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt theo Hội đồng định giá kết luận là 9.120.000 đồng. Hành vi của P D H đủ yếu tố cấu thành tội *"Trộm cắp tài sản"* theo Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[6] Xét về năng lực hành vi dân sự P D H là người đã thành niên, có đủ năng lực hành vi dân sự nên nhận thức rõ hành vi trộm cắp tài sản của người khác vi phạm pháp luật, nhưng vì mục đích vụ lợi mà cố tình thực hiện, thể hiện sự xem thường pháp luật, nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu về tài

sản của người bị hại là khách thể được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an tại địa phương.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo nhiều lần phạm tội, mỗi lần tài sản chiếm đoạt có giá trị trên 2.000.000đồng, vì vậy cần áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự *"phạm tội 02 lần trở lên"* theo điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, tự nguyện ra đầu thú.

Nhân thân bị cáo: Ngày 27/3/2023 bị Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài xét xử 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, tuy nhiên bị cáo thực hiện hành vi phạm tội lần này trong thời gian tại ngoại chờ xét xử của lần phạm tội trước nên không tính là tiền án mà chỉ tổng hợp hình phạt tù theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi và hậu quả bị cáo gây ra cho xã hội, căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân cần xét xử bị cáo P D H một mức án nghiêm khắc.

Hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập nên không áp dụng.

[7] Đối với Bà LQ 2 là người mua tài sản do bị cáo P D H bán, nhưng không biết là tài sản do phạm tội mà có nên chưa có cơ sở xử lý.

[8] Trách nhiệm dân sự :

-Tại phần tranh luận bị hại B H đồng ý thống nhất yêu cầu bị cáo P D H bồi thường thiệt hại theo số thuốc lá mà bị cáo đã thừa nhận chiếm đoạt và giá trị theo Hội đồng định giá kết luận, tổng thiệt hại là 9.120.000 đồng, trừ đi số thuốc lá đã thu hồi trả lại cho bị hại 16 cây hiệu Caraven A Classis, trị giá 210.000đồng/cây = 2.520.000 đồng, số còn lại bị cáo pP D H bồi thường cho bà B H là **6.600.000 đồng.**

-Bà LQ 2 đã giao nộp 16 cây thuốc lá hiệu CARAVEN A CLASSIS và có đơn yêu cầu bị cáo P D H pP D H trả lại số tiền đã nhận 3.040.000đồng. Bị cáo chưa bồi hoàn nên cần buộc bị cáo trả lại.

[9] Vật chứng: 01 xe mô tô biển số 93N4-1708 do ông Ch là chủ sở hữu hợp pháp, bị cáo P D H mượn dùng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội nhưng ông Hùng không biết, cơ quan điều tra không thu giữ nên không đặt vấn đề xử lý.

[10] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[11] Về án phí: Bị cáo P D H chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố P D H phạm tội "*Trộm cắp tài sản"*.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 điều 52, Điều 38, Điều 50, Điều 56 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt P D H 01 (một) năm tù.

Tổng hợp hình phạt 06 (sáu) tháng tù tại bản án số 34/2023/HS-ST, ngày 27/3/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài, hình phạt chung buộc bị cáo P D H pP D H chấp hành là **01** (một) năm, **06** (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/03/2023.

3. Trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 584, 589 của Bộ luật dân sự:

- Buộc P D H bồi thường cho bà B H số tiền là 6.600.000 đồng *(Sáu triệu sáu trăm ngàn đồng)*.

- Bồi thường cho bà LQ 2 số tiền 3.040.000đồng *(Ba triệu không trăm bốn mươi ngàn đồng)*.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người pP D H thi hành án chưa thanh toán số tiền pP D H thi hành thì hàng tháng còn pP D H chịu khoản tiền lãi theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả tại thời điểm thi hành.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người pP D H thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Án phí hình sự: P D H chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) và 482.000 đồng *(Bốn trăm tám hai nghìn đồng)* án phí dân sự.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo; người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết theo quy định của pháp luật.

<u>Nơi nhận</u>:
- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước;
- VKSND thành phố Đồng Xoài;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- VKSND tỉnh Bình Phước;
- Chi cục THADS thành phố Đồng Xoài;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước.
- CA thành phố Đồng Xoài;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh BP;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS-VP.